

Bản án số: 46/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 31/8/2020

V/v : Ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Ngọc Ân

2. Ông Nguyễn Vĩnh Thạnh

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 119/2020/TLST-HN ngày 14 tháng 05 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2020/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Tô Thị Th K**, sinh năm 1997.

Đăng ký thường trú: Ấp Phú Thọ, xã Trường X, huyện Thới L, thành ph C Th (Có mặt).

Bị đơn: Anh **Phan Th Ph**, sinh năm 1991.

Đăng ký thương trú: Khu vực Thới M, phường Th L, thành phố C Th (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là chị Tô Thị Th K trình bày:

Chị và anh Phan Thanh Ph là vợ chồng xây dựng hôn nhân vào năm 2008, chị và anh Ph tự nguyện tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ theo quy định pháp luật.

Chị và anh Ph chung sống hạnh phúc, nhưng đến tháng 4/2020 thì xảy mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng bất đồng quan điểm về cuộc sống, anh chị thường bất hòa về kinh tế, do anh Ph không quan tâm gia đình vợ con, chị đã khuyên ngăn anh Ph nhiều lần để hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng anh Ph không thay đổi, đến nay chị và anh Ph không thể hàn gắn hạnh phúc gia đình được nữa. Nay chị K yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ph.

Về con chung: Chị và anh Ph có 01 con chung tên Phan Xuân Th, sinh ngày 10/02/2019. Hiện nay cháu Th do chị K đang trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly

hôn chị K có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con, chị K không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị và anh Ph không có tài sản chung và nợ chung.

Bị đơn anh Phan Thanh Ph trình bày:

Bị đơn và nguyên đơn tự nguyện đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thới L, quận Ô M, thành phố Cần Thơ như nguyên đơn trình bày là đúng.

Anh và chị K có thời gian chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng bất đồng quan điểm lối sống và tính tình không hợp nhau nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và vợ chồng đã sống ly thân từ đầu tháng 4 năm 2020 cho đến nay. Tuy nhiên, hiện nay anh còn thương vợ con, anh yêu cầu chị K suy nghĩ lại về đoàn tụ gia đình.

Về Ph án đoàn tụ: Chị K có thể về nhà cha mẹ ruột sinh sống hoặc anh đi làm 02 đến 03 ngày anh về thăm vợ con 01 lần.

Về con chung:

Anh và chị K có 01 con chung tên Phan Xuân Th, sinh ngày 10/02/2019. Hiện nay cháu Th do chị K đang trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh có nguyện vọng nuôi cháu Th cho đến khi trưởng thành, anh không yêu cầu chị K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bị đơn xác định không có tài sản chung và nợ chung.

Vụ kiện được Tòa án thụ lý giải quyết theo quy định pháp luật. Giữa chị K và anh Ph không thống nhất được các vấn đề tranh chấp trong vụ án. Do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử công khai theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện: Yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ph.

Về con chung: Nguyên đơn yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Phan Xuân Th, sinh ngày 10/02/2019, cho đến khi trưởng thành, chị K không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn: Anh Ph vắng mặt không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị K và anh Ph tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thới L, quận Ô M, thành phố Cần Thơ vào năm 2018.

Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận nên khi chị K có đơn khởi kiện xin ly hôn sẽ do Luật hôn nhân và gia đình điều chỉnh, bị đơn đăng ký thường trú tại phường Thới L, quận Ô M, thành phố Cần Thơ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Trong quá trình chung sống giữa chị K và anh Ph có thời gian chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn. Theo nguyên đơn, nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng chủ yếu phát sinh do anh Ph không lo làm ăn, chăm sóc vợ con, mâu thuẫn với gia đình bên chồng nên vợ chồng thường hay cự cãi, mặc dù, anh chị đã tìm nhiều biện pháp để khắc phục mâu thuẫn, hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không mang lại kết quả, ngược lại mâu thuẫn giữa anh chị ngày càng trầm trọng hơn và vợ chồng đã sống ly thân nhau từ đầu 2020 cho đến nay, cả hai đã không còn quan tâm đến nhau và cũng không có biện pháp để hàn gắn hạnh phúc gia đình. Nay chị K xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn niềm tin vào anh Ph nên nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho nguyên đơn được ly hôn với anh Ph.

[3] Về phía bị đơn: Vợ chồng phát sinh là do lỗi của anh mong chị K cho anh cơ hội về đoàn tụ gia đình.

Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù anh cho rằng còn thương vợ con nên không đồng ý ly hôn với chị K. Nhưng anh Ph không có biện pháp nào để khắc phục mâu thuẫn, hàn gắn hạnh phúc gia đình, nên yêu cầu đoàn tụ của anh Ph là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Chị K đã được Tòa án hòa giải động viên nhiều lần, khuyên chị K nên suy nghĩ lại về đoàn tụ gia đình nhưng chị K xác định không còn tình cảm với anh Ph và cương quyết xin ly hôn, nên khả năng đoàn tụ giữa anh Ph và chị K là không có, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị K là có cơ sở.

[4] Về con chung: Chị K và anh Ph có 01 con chung tên Phan Xuân Th, sinh ngày 10/02/2019. Hiện nay cháu Th do chị K đang trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị K có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con. Anh Ph cũng có nguyện vọng trực tiếp nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy cháu Th dưới 36 tháng tuổi, theo quy định tại khoản 3 điều 81 Luật hôn nhân và gia đình 2014 thì con dưới 36 tháng tuổi do mẹ trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nuôi con của nguyên đơn giao cháu Th cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng là đúng với quy định pháp luật.

Về phần cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Ph và chị K không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, Điều 147, Điều 227, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53. Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tô Thị Th K.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Tô Thị Th K được ly hôn với anh Phan Thanh Ph.

2. Về con chung: Giao cháu Phan Xuân Th, sinh ngày 10/02/2019 cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Th đủ 18 tuổi. Không buộc anh Ph cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho anh Ph không ai cản trở anh Ph thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu số tiền 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*), chuyển tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 010951 ngày 07/05/2020 thành án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn được quyền kháng cáo, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật bị đơn được quyền kháng cáo, để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Ô Môn;
- TAND TP. Cần Thơ;
- UBND phường Thới Long;
- CC THADS quận Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Thanh Quốc